

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Dũng và ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Thị H (tên gọi khác: không); sinh năm 1997 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu: tổ dân phố N, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố X, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Hà Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1979; chồng Hà Ngọc S, sinh năm 1992 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính; tạm giữ từ ngày 21/6/2022 đến ngày 30/6/2022 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4/2022 Hà Thị H quen một người đàn ông tên là “Anh Đ” không rõ địa chỉ, Anh Đ có trao đổi nhờ H tìm mối mua ma túy về bán sẽ trả tiền công cho H, H đồng ý nên chiều ngày 20/6/2022, H đi xe khách từ thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đến thành phố Đ mục đích tìm mối mua ma túy. Đến 07 giờ ngày 21/6/2022 H đến thành phố Đ và nhờ một xe ôm chở đi mua ma túy sử dụng, người đàn ông xe ôm chở H xuống C17 sau đó H đưa cho người đàn ông đó 300.000đ nhờ đi mua ma túy, một lát sau người đàn ông đó mang ma túy về đưa cho H, rồi chở H đến nhà nghỉ H thuê nghỉ trọ, còn người đàn ông đó đi đâu H không rõ. Tại nhà nghỉ H, H thuê phòng nghỉ và sử dụng hết số ma túy mua được. Đến 16 giờ cùng ngày, H gọi điện thoại cho một người đàn ông tên L (theo số điện thoại của Anh Đ đưa cho) hẹn L ở đầu cầu N để chở H đi mua ma túy. Đến 19 giờ H gặp người đàn ông tên L ở đầu cầu N rồi H dẫn L vào phòng

201 nhà nghỉ H, tại đây L lấy một gói Heroine ra cả hai sử dụng, số còn lại L gói lại đưa cho H cất vào túi quần bên phải, mục đích để khi lên con sẽ sử dụng. Sau đó, H bảo L chở đến bản T, xã P, huyện Đ để gặp một người đàn ông tên T mua ma túy. L đồng ý, khi L chở H đi đến khu vực thuộc bản H, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp tổ công tác công an huyện Đ phối hợp với công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra người điều khiển xe máy biển kiểm soát 27Y1-03228 có thông tin là Lò Văn L, sinh năm 1989 trú tại bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên không phát hiện gì; kiểm tra người ngồi phía sau xe có tên là Hà Thị H thu giữ tại túi quần bên phải có một cục bột trắng nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định ngày 21/6/2022 xác định và Kết luận giám định số 912/KL-KTHS ngày 30/6/2022 kết luận số chất bột trắng thu trong túi quần của Hà Thị H có khối lượng là 0,2 gam, mẫu trích 0,06 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra ban đầu H khai người điều khiển xe chở H là xe ôm, H thuê chở vào P thăm con, H không quen biết người này nên cơ quan điều tra đã không giữ L để điều tra làm rõ, sau này H thay đổi lời khai quá trình xác minh Lò Văn L không có mặt tại địa phương nên chưa điều tra xử lý được.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra cũng chưa điều tra làm rõ được người có tên “ Anh Đ”; người đàn ông xe ôm chở bị cáo H đi mua ma túy ở C17; và người đàn ông tên T ở bản T, xã P, huyện Đ vì không có thông tin cụ thể.

Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại có thông tin số liên lạc với “Anh Đ” và Lò Văn L vì bị cáo H đánh mất trên đường di chuyển từ thành phố Đ vào huyện Đ.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKSĐBD ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Hà Thị H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Thị H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c dụng khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heronie còn lại sau giám định; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Hà Thị H bị truy tố thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo khai nhận ngày 21/6/2022, khi đang trên đường đi tìm mua ma túy cho người

đàn ông tên Anh Đ để hưởng tiền công thì bị bắt, khi bị bắt cơ quan điều tra thu trong người bị cáo một gói Heroine có khối lượng 0,2 gam nhằm mục đích sử dụng, số ma túy này do Lò Văn L, sinh năm 1989 trú tại bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên cho bị cáo. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/6/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định; kết luận giám định, các bản cung; bản kết luận điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử nhận định như sau: đối với hành vi của bị cáo Hà Thị H khai đi tìm mua ma túy cho Anh Đ để hưởng tiền công, khi đang trên đường đi tìm mua ma túy thì bị bắt, đối với hành vi này cơ quan điều tra đã mở rộng điều tra nhưng không thu thập được thêm tài liệu chứng cứ nào chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý Hà Thị H. Tuy nhiên căn cứ vào hành vi bị cáo H tàng trữ 0,2gam Heroine nhằm mục đích sử dụng đã cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo Hà Thị H phải chịu trách nhiệm là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Hành vi tàng trữ 0,2 gam Heroine để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được sự nghiêm cấm của pháp luật, tác hại của chất ma túy nhưng vẫn không thoát khỏi chất gây nghiện, cố ý phạm tội cho nên bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi mình đã thực hiện.

[3]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, là mẹ của hai con nhỏ nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân làm tấm gương cho con cái mà nghiện chất ma túy, từ đó có hành vi mua tàng trữ sử dụng nên phạm tội như ngày hôm nay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận phân tích về tính chất hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Như phân tích tại các mục [1], [2] và [3] Hội đồng xét xử cần chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội và nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy đang là tệ nạn nhức nhối xảy ra trong xã hội, đặc biệt là tại địa bàn địa phương.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy thu nhập của bị cáo không ổn định, kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, do vậy Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ của bị cáo 0,2 gam Heroine đã trích giám định hết 0,06 gam còn lại 0,14 gam là chất thuộc Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và án lệ Tòa án.

[8]. Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người có tên “Anh Đ”; người đàn ông xe ôm chở bị cáo H đi mua ma túy ở C17 và người đàn ông tên T ở bản T, xã P, huyện Đ vì không có thông tin cụ thể. Đối với Lò Văn L, sinh năm 1989 trú tại bản D, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên hiện vắng mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra cũng chưa điều tra làm rõ được. Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại có thông tin số liên lạc với “Anh Đ” và Lò Văn L vì bị cáo Huệ đánh mất trên đường di chuyển từ thành phố Đ vào huyện Đ, Hội đồng xét xử cũng cần chấp nhận, không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Thị H (tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ trái bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Thị H 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/6/2022.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine (đã trừ giám định).

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 20 phút ngày

15/11/2022 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Hà Thị H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 23 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga